

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *3639* /KH-UBND

Quảng Trị, ngày 23 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi
mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Thực hiện Quyết định số 1181/QĐ-TTg ngày 01/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát động Phong trào thi đua sâu rộng trong toàn tỉnh, huy động sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030, trọng tâm là duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế bền vững ở mức "2 con số", nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Tạo động lực thúc đẩy đổi mới tư duy, phương thức lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả và các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu; thực hiện khen thưởng chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, tạo sức lan tỏa, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả phong trào thi đua.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt, bảo đảm thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú.

- Gắn Phong trào thi đua với việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá về cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả phục vụ làm thước đo chủ yếu; đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu.



- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Phong trào thi đua được tổ chức dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của lãnh đạo cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành thống nhất của chính quyền các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm tuyên truyền, vận động nhân dân, giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, sự nỗ lực, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và từng người dân để thống nhất nhận thức, tư duy hành động, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Phong trào thi đua phải gắn chặt với việc thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh về hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng tổ chức thi hành pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; lấy kết quả thực hiện mục tiêu tăng trưởng và nâng cao đời sống Nhân dân làm thước đo của Phong trào thi đua.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức Phong trào thi đua bám sát việc thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của từng cơ quan, đơn vị, địa phương hướng về cơ sở với phương châm: người dân là gốc, là trung tâm, là chủ thể của phát triển; phát huy tính chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân trong tổ chức thực hiện.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THI ĐUA

1. Mục tiêu thi đua

- Tạo động lực thi đua thúc đẩy sự phát triển của khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tri thức, kinh tế tuần hoàn và đẩy mạnh quản trị quốc gia, quản trị địa phương đáp ứng yêu cầu kiến tạo, phát triển bền vững và phục vụ Nhân dân.

- Khơi dậy tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030.

2. Chỉ tiêu thi đua

Hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030; trong đó quyết tâm phấn đấu thực hiện mục tiêu tăng của tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn năm 2026-2030 đạt 10%/năm trở lên, cùng cả nước ổn định

kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền 2 cấp; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân.

IV. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua hoàn thiện cơ chế, chính sách; đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo đột phá tăng trưởng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, liên thông thị trường (tài chính, lao động, khoa học công nghệ...), giải phóng sức sản xuất, huy động nguồn lực, khuyến khích làm giàu chính đáng.

2. Thi đua khơi thông, phát huy và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; hỗ trợ doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, năng lượng bền vững; quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Thi đua củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; ứng phó, khắc phục kịp thời tình trạng khẩn cấp, khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội.

4. Thi đua phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thúc đẩy liên kết, phát triển vùng, phát triển kinh tế biển, phát triển đô thị; tập trung đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm, hạ tầng giao thông chiến lược, hạ tầng kỹ thuật và xã hội, giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, khơi thông nguồn lực tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh..

5. Thi đua đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc khu Cần Cỏ, hướng tới xây dựng nông thôn hiện đại, bền vững, giữ gìn bản sắc văn hóa.

6. Thi đua xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, liêm chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững với khẩu hiệu: chính quyền gần dân, sát cơ sở, phục vụ tận tâm, hiệu quả.

7. Thi đua phát triển hệ giá trị văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, y tế, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tăng cường bảo vệ, cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân.

8. Thi đua đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả; tăng cường hợp tác, thu hút nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

V. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

- Tập trung thực hiện hoàn thành và phấn đấu vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

- Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế; chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ kịp thời dứt điểm các điểm nghẽn về thể chế, thủ tục hành chính, khơi thông và giải phóng sức sản xuất, mọi nguồn lực, đẩy mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới; trong đó, tập trung vào cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, bảo đảm thực chất, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước; chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, phân cấp, phân quyền tối đa, thực chất gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi, tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc.

- Hỗ trợ, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, an toàn, minh bạch cho doanh nghiệp phát triển gắn với triển khai hiệu quả các nghị quyết, chiến lược, chuyên đề của Bộ Chính trị và của tỉnh.

- Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tài sản công, tài sản quốc gia.

b) Đối với các xã, phường, đặc khu

- Hoàn thành, hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao; các mục tiêu, các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội của địa phương 5 năm và hằng năm.

- Có nhiều chính sách thu hút dự án công nghệ cao, dự án xanh, dự án chiến lược quy mô lớn; xây dựng và triển khai thực hiện các mô hình tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn tiêu biểu, liên kết vùng thúc đẩy tăng trưởng; xây dựng thành công mô hình xã, phường, đặc khu số, chính quyền số, kinh tế số; liên kết vùng thúc đẩy tăng trưởng.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, giảm thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp, phục vụ Nhân dân hiệu quả với phương châm: Đột phá, phát triển, gần dân, vì dân.

- Rà soát, thống kê, phân loại tổng thể các dự án còn tồn đọng, tháo gỡ kịp thời dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông và giải phóng sức sản xuất, mọi nguồn lực, đẩy mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới.

- Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành và các hoạt động chuyên môn.

- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tài sản công, tài sản quốc gia.

c) Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội

- Tiếp tục tổ chức sâu rộng các Phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Trung ương, của tỉnh đến đông đảo các tầng lớp Nhân dân, phát huy



vai trò tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội; vận động mọi nguồn lực xã hội trong nước và ngoài nước, xây dựng nhân rộng các mô hình hiệu quả tại cộng đồng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

d) Đối với các doanh nghiệp

- Phần đầu tăng trưởng doanh thu bình quân từ 8-12%/năm, lợi nhuận tăng trưởng ổn định từ 5-10%/năm, nộp ngân sách tăng 5%/năm, năng suất lao động tăng từ 6-8%/năm. Phần đầu đến năm 2030, tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trong nền kinh tế đạt 15.000 doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào sản xuất kinh doanh, sử dụng năng lượng hiệu quả, sản xuất xanh - sạch - tiết kiệm, chú trọng phát triển kinh tế số, kinh tế tri thức, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo đảm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động; phần đầu đến năm 2030, tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 35%.

- Đóng góp vào ngân sách nhà nước, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp tích cực trong các phong trào thi đua của trung ương và địa phương.

đ) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức: nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo gắn với sản phẩm cụ thể, có khả năng đo lường và mang lại hiệu quả thực tiễn rõ rệt trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tăng trưởng bền vững “2 con số”. Gắn việc đánh giá hàng năm với hiệu quả xử lý công việc và trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Hình thức khen thưởng

- Khen thưởng sơ kết

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

+ Bằng khen của UBND tỉnh;

+ Giấy khen.



- Khen thưởng tổng kết
- + Huân chương Lao động;
- + Cờ Thi đua của Chính phủ;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Cờ Thi đua của UBND tỉnh;
- + Bằng khen UBND tỉnh;
- + Giấy khen.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng có hiệu lực tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Việc tổ chức Phong trào thi đua phải bảo đảm nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm và rõ kết quả"; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá theo kết quả đầu ra, gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng; xác định phong trào thi đua là một trong những giải pháp quan trọng nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua, góp phần tạo khí thế thi đua sôi nổi, hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 của tỉnh Quảng Trị và các Nghị quyết có liên quan.

Tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung và kết quả thực hiện Phong trào thi đua; kịp thời biểu dương, giới thiệu các mô hình mới, cách làm sáng tạo, các tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, công tác và học tập đảm bảo theo quy định.

3. Gắn Phong trào thi đua với nhiệm vụ chính trị của từng ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện lồng ghép nội dung thi đua vào các chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 05 năm. Cụ thể hóa các nội dung thi đua thành chỉ tiêu định lượng, nhiệm vụ phù hợp với từng lĩnh vực; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực



hiện nhiệm vụ của bộ máy nhà nước. Lấy kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

4. Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức Phong trào thi đua: Phong trào thi đua được tổ chức bám sát yêu cầu phát triển của tỉnh, tập trung giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá và các điểm nghẽn trong phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm mục tiêu rõ ràng, nội dung thiết thực, tiêu chí cụ thể, kết quả đo lường được và có khả năng nhân rộng. Khuyến khích tổ chức các Phong trào thi đua theo chuyên đề, theo lĩnh vực, theo từng nhiệm vụ trọng điểm; tăng cường giao ước thi đua, ký cam kết thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng, cải cách hành chính, chuyển đổi số và giải ngân đầu tư công.

5. Phát huy sức mạnh tổng hợp và bảo đảm các điều kiện thực hiện Phong trào thi đua

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội và tham gia hưởng ứng các Phong trào thi đua.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Phong trào thi đua bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định của pháp luật; đồng thời tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện, chia sẻ thông tin, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả và nâng cao chất lượng công tác tham mưu về thi đua, khen thưởng.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, và thực hiện sơ kết, tổng kết

Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá khách quan kết quả thực hiện phong trào thi đua; làm rõ những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phong trào trong giai đoạn tiếp theo.

7. Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả trong tổ chức Phong trào thi đua; thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc, tạo động lực lan tỏa rộng khắp.

VII. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030. Các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua trong Quý III/2026; tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong năm 2028 và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện



2.1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào thi đua, cụ thể hóa chỉ tiêu phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội, tiềm năng và tình hình thực tế của địa phương, trong đó chú trọng xây dựng các nhiệm vụ, kế hoạch nhằm phát huy tốt nhất các lợi thế đặc thù của mỗi địa phương, đẩy mạnh sự phối hợp của các cấp, các ngành trong việc phát triển kinh tế - xã hội đồng bộ hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030

b) Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra; phát hiện, biểu dương, khen thưởng kịp thời và nhân rộng các điển hình tiên tiến, cách làm hay, mô hình mới, sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua. Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng thời lượng tuyên truyền, phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm mới sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua.

c) Chủ động phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các địa phương trong việc trao đổi, học tập kinh nghiệm; lựa chọn, xây dựng và nhân rộng các mô hình tiêu biểu, cách làm hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

2.2. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

a) Căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch số 2074/KH-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1936/KH-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh và các Phong trào thi đua khác do UBND tỉnh phát động đang triển khai thực hiện để cụ thể hóa thành các chỉ tiêu thi đua phù hợp với đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ, tổ chức phát động các Phong trào thi đua thường xuyên, thi đua chuyên đề gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030.

b) Tổ chức các Đợt thi đua cao điểm với khẩu hiệu: Bứt phá từ tư duy, tăng trưởng từ hành động để tạo cú hích hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ được giao.

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra; phát hiện, biểu dương, khen thưởng kịp thời và nhân rộng các điển hình tiên tiến, cách làm hay, mô hình mới, sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua.

d) Chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trao đổi, học tập kinh nghiệm theo lĩnh vực quản lý; lựa chọn các mô hình tiêu biểu, giải pháp hiệu quả để nghiên cứu, áp dụng phù hợp với điều kiện thực tiễn; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để tổng hợp.

đ) Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ được giao, thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Sở Nội vụ:

+ Tham mưu tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua.

+ Chủ trì tổng hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí thi đua chung trong thi đua khen thưởng thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030”.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua, triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và UBND tỉnh.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, ban hành tiêu chí liên quan đến cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và thành tích xuất sắc đột xuất mang tính đột phá, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua, nhiệm vụ được giao.

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo và cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai các nội dung thi đua thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035.

- Sở Tài chính:

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đánh giá thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030; Kế hoạch số 1689/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Kế hoạch của Đảng ủy UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 và các văn bản liên quan làm cơ sở khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

+ Phối hợp với Sở Nội vụ ban hành hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua, triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và UBND tỉnh.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các ngành liên quan xây dựng và ban hành các tiêu chí thi đua trong các doanh nghiệp.



- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, ban hành tiêu chí liên quan đến việc hoàn thiện xây dựng thể chế đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, ban hành các tiêu chí thi đua trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường:

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, ban hành các tiêu chí thi đua liên quan tới lĩnh vực chuyển đổi xanh, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Dân tộc và Tôn giáo và cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai các nội dung thi đua thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, ban hành các tiêu chí thi đua trong lĩnh vực hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị...

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, ban hành các tiêu chí thi đua trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, ngoại giao.

2.3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức các hoạt động trao đổi, học tập kinh nghiệm về tổ chức Phong trào thi đua, công tác khen thưởng; nghiên cứu, học tập các mô hình mới, cách làm sáng tạo, giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng tổ chức các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số".

2.4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng cấp tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động các phong trào thi đua, các cuộc vận động hướng về cơ sở, tập hợp, phát huy sức mạnh, khơi dậy tinh thần thi đua, khát vọng phát triển trong từng cộng đồng dân cư, từng gia đình và mỗi người dân; phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương và nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu để thi đua thực sự trở thành phong trào hành động cách mạng của Nhân dân. Tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm thi đua gắn với chất lượng và kết quả thực tiễn, tổng hợp ý kiến Nhân dân, phản ánh mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với hiệu quả phục vụ của chính quyền các cấp.

2.5. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan truyền thông tích cực, chủ động tuyên truyền Phong trào thi đua, xây dựng chuyên trang, chuyên mục về những tấm gương điển hình tiên tiến, cách làm hay, mô hình đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, góp phần lan tỏa rộng trong cộng đồng.

2.6. Các doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế: Chủ động hưởng ứng Phong trào thi đua; tập trung nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, năng lực quản trị, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, phát triển sản xuất, kinh doanh gắn với mục tiêu tăng trưởng bền vững; tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội và các phong trào thi đua do tỉnh phát động.

Căn cứ Kế hoạch này đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định./. 

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (B/cáo);
- Ban TĐ-KT TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban Đảng trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các doanh nghiệp NN trên địa bàn tỉnh;
- Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các Hội cấp tỉnh;
- Ban Thi đua - Khen thưởng;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC_(Đ).



Lê Hồng Vinh

